



16. Chiến Thuật Lưu Động Pháo Kích, Bao Vây, Quấy Rối, và Tiêu Hao Lực Lượng Phòng Thủ.

Từ Ngày N+10 cho đến N+13 : Ban ngày chúng pháo kích nhiều lần. Ban đêm cũng pháo kích cầm chừng, và không còn nghe chúng bò lại gần hàng rào, để phóng loa kêu gọi ta đầu hàng nữa.

Ta cũng không cần phải phát loa chiêu hồi lại, vì nghĩ rằng bọn chúng bây giờ không thể nào “nuốt trứng” được Căn Cứ này nữa rồi, nên đã đổi chiến thuật không bám sát ta nữa, vì vậy mà nếu có phóng thanh chiêu hồi thì chưa chắc bọn chúng nghe được.

Chiến thuật thay đổi của chúng là dùng lưu động pháo kích để bao vây, quấy rối, và làm tiêu hao dần dần lực lượng của ta, bằng cách đào hầm kiên cố ở những sườn đồi, cách xa Căn Cứ khoảng gần 2 cây số trở lên, rồi dùng hỏa lực súng Cối 61 và 82 ly pháo vào Căn Cứ.

Có thể nói, với những khẩu Cối 61 và 82 ly, chúng pháo kích một loạt năm mươi quả ở vị trí này xong, thì vác súng chạy sang vị trí khác pháo tiếp. Có nhiều vị trí pháo Cối 61 và 82 ly di động như vậy, nếu ta theo tiếng “đề-pa” để phản pháo vào những nơi đó, thì địch quân đã di chuyển đi nơi khác rồi.

Còn các loại Cối 120 ly, 130 ly, và Hỏa Tiễn 122 ly thì đặt ở xa hơn, nhưng không pháo kích thường xuyên.

Các loại Đại Liên hoặc Đại Bác 57 ly không giạt, thì chúng bố trí ở những nơi hiểm yếu, nhằm tiêu diệt binh sĩ nếu điều động ra bên ngoài. Theo sự suy đoán, thì tất cả 6 làng Thượng mà ta gọi hạ sĩ quan đến làm cố vấn cho trưởng làng... thì đều bị chúng lừa dân đi tất cả.

Những người dân này lại là những dân công tốt cho bọn chúng. Thế nên trong việc bao vây lưu động bằng pháo kích này, vấn đề tải đạn từ Mật khu Bông Hồng đến đây, cũng có phần dễ dàng cho bọn chúng.

Còn khi chúng pháo vào Căn Cứ của ta, chỉ cần quả đạn lọt vào bên trong là đạt yêu cầu...

Vì... không giết được người thì cũng phá được nhà, kho, lều, trại, hầm, hố, và làm giao động tinh thần binh sĩ, đi đến sự hãi sợ liên tục suốt ngày đêm, không biết tình hình chúng pháo kích lúc nào.

Mục tiêu của chúng pháo vào ta là cả một Căn Cứ rộng lớn, còn trái lại, mục tiêu mà ta phản pháo chỉ là những hầm hố nhỏ, rất khó lòng trúng đích.

Nhưng ta vẫn phải phản pháo để trấn an tinh thần binh sĩ, và nếu ta phản pháo nhiều hơn chúng để lấn át tiếng nổ, cũng làm chúng chùn tay pháo kích phần nào, chớ chẳng phải là không.

Nhất là hai khẩu 105 ly, phản pháo ở độ gần như muốn dựng đứng súng vậy. Tiếng nổ lại rền vang cả núi rừng.

Cộng thêm vào nửa khuya, tiếng bom bỏ kiểu Sky Spot thỉnh thoảng lại vang lên, nghe cũng lạnh người.

Gặp những lúc trời mưa, hầm hố của ta có mái che kiên cố, nhưng trái lại, hầm hố dã chiến của chúng chỉ che mưa nắng sơ sài. Lợi dụng lúc này, ta cứ theo mấy tọa độ phản pháo đã dùng từ trước, nay pháo kích lại chúng, làm cho chúng lo lắng hãi sợ, cũng là một đòn cân não để trả thù.

Với chiến thuật lưu động pháo kích bao vây này, chúng tỏ chúng đang chờ viện quân để tái tấn công.

Cho nên bên trong Căn Cứ ta cũng cố gắng tu bổ hầm hố, cấp phát mỗi binh sĩ 7 ngày lương khô, và thêm nhiều cấp số đạn dược nữa.

Nếu chúng tấn công phen này, tức là một trận sống mái với nhau. Mật lệnh riêng cho quân nhân người Kinh trong trại, là nếu địch tràn ngập hết Căn Cứ thì cố chạy về Hướng Đông, rồi sau đó sẽ tìm về Quảng Ngãi.

Phần BCH Tiểu Đoàn cũng không dám điều quân ra bên ngoài, để tìm tiêu diệt những ổ súng pháo kích của chúng với nhiều lý do :

– Lính Thượng trong trại không giỏi về chiến thuật tấn công, mà giỏi về phòng thủ. Nếu đem quân đi tìm mà tiêu diệt chúng, thì nhận lấy bất lợi nhiều hơn.

– Ta chỉ có Pháo Binh 105 ly cơ hữu yểm trợ mà thôi, chứ không có không quân yểm trợ, nhất là phi cơ tấn thương. Tình thế này mà ra quân, tất không có thể thượng phong, vì địch nấp trong rừng bụi, còn ta lộ lộ bên ngoài.

– Dựa vào hầm hố kiên cố, và đạn dược đầy đủ với quyết tâm tử thủ, sẽ đỡ bị tiêu hao lực lượng của mình hơn.

– Vẫn còn nhiều hy vọng giúp đỡ, giải tỏa áp lực địch... của thượng cấp ở Pleiku. Cố bảo toàn lực lượng tối đa là thượng sách.

17. Chiếc Áo Pilot Nghĩa Tình

Ngày N+14 : Khoảng 7 giờ sáng, Chuẩn Úy Nguyễn-Văn-Vinh, Xử Lý Thường Vụ Trưởng Ban 3 của Tiểu Đoàn, trong lúc đứng nấp trước cửa hầm của mình, dùng “ống dòm” quan sát các vị trí đặt súng pháo kích của địch, để điều chỉnh súng Cối 81 ly phản pháo... Thì chẳng may... một quả đạn Cối 61 ly pháo kích của địch rớt ngay bên cạnh, khiến anh và Trung Sĩ I Hòa Y Tá đứng nấp gần đó đều bị thương, nhưng phần Vinh thì nhiều hơn, miếng ghim đâm mình!

Tội nghiệp, Chuẩn Úy Vinh vừa mới ra trường không được bao lâu, lại bị thương quá nặng như vậy e khó qua khỏi cơn nguy hiểm. Thiếu Úy Nguyễn-Tú Sĩ Quan Trợ Y của Tiểu Đoàn đã hết lòng cứu chữa, nhưng

anh chỉ còn biết ra hiệu ngầm cho Tiểu Đoàn Trưởng là khó qua được. Mặc dù vậy, Tiểu Đoàn Trưởng vẫn lên Siêu Tàn Số xin trực thăng tản thương gấp, càng nhanh càng tốt, để may ra còn có thể cứu được mạng sống của Vinh.

Lần này hy vọng sẽ thành công hơn, tức là sẽ có trực thăng tản thương đến trại, vì sau 14 ngày vây hãm, hỏa lực của Cộng quân có phần yếu đi nhiều. Nhưng vẫn được lệnh là phải chờ...

Khoảng gần 4 giờ chiều cùng ngày, tên lính Thượng cần vụ của Chuẩn Úy Vinh đến gặp Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng, cho biết là Chuẩn Úy Vinh muốn gặp mặt ông, và ông ta lập tức đến ngay.

Vinh mình đầy băng bó, được đặt nằm trên “băng-ca” để sẵn sàng nếu có trực thăng đến, thì lập tức bốn tên lính khiêng chạy nhanh ra bãi đáp để tản thương.

Anh rất còn tỉnh táo, đưa tay nắm lấy tay của Tiểu Đoàn Trưởng, nhưng hai dòng lệ chảy dài trên đôi má tái xanh, có lẽ vì mất máu quá nhiều. Tiểu Đoàn Trưởng cũng vừa nắm lấy tay Vinh, vừa an ủi bằng những lời mà ông ta biết là không thực, nhưng trong tình thế này ông phải lộ vẻ bình tĩnh, nói dối để trấn an thuộc cấp.

Biết đâu qua sự trấn an này, mà bản năng sinh tồn của Vinh trôi dạt mạnh mẽ, nhờ đó có thể qua được sự nguy hiểm của tử thần :

– Vinh cứ yên tâm dưỡng thương, Thiếu Úy Tú nói với tôi là không có gì nguy hiểm cho Vinh cả. Chậm lắm là ngày mai sẽ có trực thăng đến. Trung Tâm Hành Quân BĐQ/QK2 ở Pleiku, đã hứa chắc với tôi như vậy.

Ánh mắt của Vinh lóe lên một niềm hy vọng, rồi lại trở về trạng thái u buồn, anh trả lời yếu ớt :

– Chắc em không qua khỏi được đâu Thiếu Tá ơi ! Nếu em có chết, xin Thiếu Tá cố gắng đưa xác em về Pleiku nghe Thiếu Tá.

– Anh đừng nói gở như vậy. Anh bị thương tuy nhiều nhưng không có vết nào nguy hiểm cả. Tôi sẽ cố gắng xin tản thương cho anh, đừng lo. Vinh chỉ tay vào cái áo lạnh kiểu Pilot hãy còn mới để gần đó, ra dấu cho tên lính cần vụ mang đến cho anh.

Sau đó anh đưa cái áo đó cho Tiểu Đoàn Trưởng rồi nói :

– Em xin tặng cho Thiếu Tá.

Nói xong Vinh nhắm mắt lại tỏ vẻ mệt mỏi.

– Không ! tôi không nhận đâu. Anh để mà mặc cho ấm, nhất là trong lúc bị thương như vậy.

– Thiếu Tá nhận đi ! Đây là kỷ niệm của em.

Nói xong, Vinh lại khóc, vết thương nơi ngực bị trào máu ra làm ướt đỏ hết bông băng.

Lúc đó, viên Trung Sĩ trực máy Siêu Tần Số vừa đến chào tay và lên tiếng :

– Thưa Thiếu Tá, Trung Tâm Hành Quân BĐQ ở Pleiku cần nói chuyện với thẩm quyền.

Viên Thiếu Tá vội ra lệnh cho tên lính cần vụ đứng gần đó, đi kêu Thiếu Úy Trợ Y đến coi vết thương cho Vinh, vừa bóp mạnh vào tay Vinh như có ý chúc lành, và đi nhanh về phía hầm truyền tin để liên lạc về Pleiku. Trong lúc đó địch lại pháo kích vào Căn Cứ, coi như đó là buổi “ăn chiều” như thường lệ mà bọn Vẹm dành cho BĐQ vậy.

Thật đáng thương cho Chuẩn Úy Vinh, tuổi đời của anh hãy còn trẻ, dáng người ốm yếu, trắng trẻo, nhỏ thó. Còn tánh tình thì siêng năng, hiền lành như con gái, rất sùng đạo Phật và thường hay lần chuỗi Bồ Đề, đọc Chú Đại Bi. Vinh lại ăn nói nhỏ nhẹ dễ thương, khiến cho tất cả sĩ quan, hạ sĩ quan người Kinh trong Căn Cứ đều thương mến. Cũng không biết từ lúc nào, chiếc áo lạnh kiểu Pilot, mặt ngoài bằng vải ny-long màu xám xám đậm, mặt trong màu gạch cua của Chuẩn Úy Vinh, được để trên nệm ngủ trong hầm chỉ huy của Tiểu Đoàn Trưởng. Hỏi ra thì mới biết, Vinh đã kêu tên cần vụ của mình mang chiếc áo Pilot đó đưa cho tên cần vụ của Tiểu Đoàn Trưởng, mà mãi đến khuya khi áp lực pháo kích của bọn Vẹm có phần nhẹ đi, ông ta chui vào hầm ngủ mới biết được... Cũng vừa lúc... Thiếu Úy Nguyễn-Tôn-Tòng đến báo tin Chuẩn Úy Nguyễn-Văn-Vinh đã vĩnh viễn ra đi, mặc dù Sĩ Quan Trợ Y đã hết lòng cứu chữa. Hai thầy trò nhìn nhau ứa lệ, buồn thương cho một kiếp người ! Rồi trong khi Thiếu Úy Tòng quay lưng trở về hầm chiến đấu của mình, viên Tiểu Đoàn Trưởng (TĐT) ôm chiếc áo Pilot, lần mò đi đến nơi đặt xác Vinh.

Tên lính cần vụ đang ngồi gần đó ủ rũ buồn thương. Hắn định đứng lên chào kính, thì TĐT đã khoát tay ra hiệu cho hắn cứ ngồi yên, và ông ta đứng nghiêm chào lần cuối, để từ biệt người sĩ quan trẻ tuổi đáng mến của mình.

Tên lính cần vụ cũng đứng lên chùi nước mắt vào ống tay áo, trông nó thật là thảm nảo.

Viên TĐT chào tay xong, cúi đầu lặng lẽ van vái cùng linh hồn Vinh rằng “ông ta rất cảm ơn chiếc áo Pilot mà Vinh đã tặng cho. Đồng thời xin hồn linh của Vinh phò hộ cho Căn Cứ được bình yên. Và... nếu thật sự có linh thiêng, xin Vinh phù hộ ngày mai có trục thăng đến tận thương. Ông ta sẽ cố gắng bằng mọi giá đưa xác Vinh về Pleiku, để nơi đây chuyển về gia đình của Vinh”.

Xin được nói qua về nguyên nhân mà Vinh trước khi chết, đã tặng áo Pilot cho TĐT của mình :

“Số là gần ba tháng trước khi xảy ra trận tấn công của bọn Vẹm vào Căn Cứ, Vinh được đi phép thường niên về thăm gia đình ở Qui Nhơn.

“Khi trở lại Căn Cứ, trong bữa cơm trưa Vinh có mặc chiếc áo Pilot này ngồi ăn, được các sĩ quan đồng trang lứa, trầm trồ khen chiếc áo đẹp trước mặt TĐT.

“Hỏi giá chiếc áo thì Vinh cho biết là ba ngàn đồng, đó là số tiền khá lớn so với lương Chuẩn Úy, nhưng Vinh nhờ gia đình có nhà thuốc tây ở Qui Nhơn, nên mới thừa tiền mua được.

“TĐT cũng khuyên các sĩ quan có mặt hôm đó, nên để dành tiền mỗi người mua một cái, vì chúng ta sống ở vùng rừng núi quanh năm sương mù bao phủ, nếu mặc áo lạnh kiểu nhà binh như vậy thì vừa ấm áp mà cũng vừa tiện lợi.

“Lại nữa, mỗi khi đi hành quân rải lạc trong rừng, nếu có chiếc áo này, thì lộn ngược bề trái màu gạch cua làm dấu hiệu... cho phi cơ dễ thấy mà cứu mình.

“Hỏi Vinh mua ở đâu thì được trả lời là mua ở Qui Nhơn. Viên TĐT nói đùa là : “Vậy thì phải cấp phép lần nữa cho Vinh đi về Qui Nhơn, mua cho tôi và anh em mỗi người một cái. Anh em hãy chuẩn bị tiền đi nhé”.

“Mọi người cười rộ vui vẻ...

“Chừng một tháng sau, thì Vinh có xin với TĐT được làm sĩ quan liên lạc, giữa tiền trạm của Tiểu Đoàn ở Pleiku với Căn Cứ Dakpek này, để lo việc nhận lãnh đồ tiếp liệu cũng như thực phẩm, gởi theo từng chuyến trực thăng Chinook tiếp tế cho đơn vị.

“Việc này đang do Thượng Sĩ Hỷ vốn là một Dân Sự Chiến Đấu Cải Tuyển phụ trách.

“Thượng Sĩ Hỷ do vị Tiểu Đoàn Trưởng tiền nhiệm cắt cử vào công việc này, nhưng vì kém trình độ hiểu biết và cấp bậc lại nhỏ, nên thường bị các sĩ quan tiền trạm của các Căn Cứ khác lấn lướt, khiến đồ tiếp tế gởi cho đơn vị thường bị trễ nãi nhiều lần.

“Vinh được chấp thuận, và đang chờ trực thăng tiếp tế đến sẽ theo về Pleiku nhận nhiệm vụ mới”.

Nhưng không ngờ... Căn Cứ bị tấn công, và giờ đây Vinh đã hóa ra người thiên cổ.

Không hiểu sao trước khi chết Vinh lại tặng chiếc áo Pilot này cho TĐT, có lẽ là do tấm lòng kính mến của mình đối với thượng cấp đó chăng? Viên TĐT tạm kết luận như vậy, và ông ta đã mặc chiếc áo này thường xuyên trong người.

Từ đó, cho đến khi đi tù cải tạo lê lét thân tàn trên Hoàng Liên Sơn, mãi cho đến lúc bị chuyển về trại tù ở Nghệ Tĩnh năm 1980, thì chiếc áo Pilot đó mới bị rách bươm... đành phải van vái với Vinh rồi quăng bỏ.

Còn nhớ là sau khi Căn Cứ được giải tỏa, mọi sinh hoạt được bình thường, một người anh của Vinh từ Qui Nhơn theo trực thăng tiếp tế vào tận Căn Cứ, để nhận lại những di vật của Vinh, và hỏi thăm về cái chết của em mình.

Tất cả những di vật của Vinh gồm quần áo, mền mùng, đồng hồ hiệu Seiko 5, máy chụp hình, râu chuối Bồ Đề, cuốn kinh Phật, vài ngàn đồng bạc (không nhớ rõ con số).

TĐT có kể rõ về chiếc áo Pilot, và muốn để người anh của Vinh mang về.

Nhưng người anh của Vinh quyết định làm theo lời hứa của em mình, mà yêu cầu viên TĐT nên giữ lại chiếc áo để làm kỷ niệm...

Ngày N+15 : Vinh nằm đó chờ trực thăng tản thương đến bốc xác về Pleiku.

Nếu trong vài ngày mà không có trực thăng, thân xác dẫy mùi thối rữa, thì bắt buộc nửa đêm phải cho lính mò ra bãi tập hợp, sát với chân đồi của BCH Tiểu Đoàn, mà đào lỗ chôn anh chứ không biết làm sao hơn... giống như đã chôn xác Thiếu Úy Hà và Thượng Sĩ I Hoàng-Nê gần mười ngày trước vậy.

Quả thật là những nỗi đau lòng khôn tả... cho những người Kinh còn sống ở trong trại, và không biết ngày nào rồi sẽ tới lượt mình, vì cấp trên gần như bỏ rơi hẳn Căn Cứ Biên Phòng, và Chi Khu Dakpek với hơn 3000 dân Thượng ở đây rồi !

Địch quân ở bên ngoài vẫn bao vây, vẫn thỉnh thoảng bắn vào trại bất kể ngày đêm với đủ loại đạn pháo.

Có ngày thì pháo ào ạt, nhưng cũng có hôm thì pháo lai rai cầm chừng, để quấy rối ta phải ăn ngủ ngoài giao thông hào mút mùa, bất kể nắng mưa.

Ôi ! linh hiển thay, có lệnh từ BCH/BĐQ/QK2 ở Pleiku, cho biết sẽ có trực thăng đến vào lúc 11 giờ trưa, để bổ sung Tiểu Đoàn Phó đang khiếm khuyết, và thêm một số binh sĩ cả Kinh lẫn Thượng.

Lệnh trên cho biết, khi trực thăng đáp xuống, thì lập tức đưa 3 tù binh và người áp tải lên tàu thật nhanh, để chở về Phòng Nhì Quân Đoàn II khai thác, chứ không phải là trực thăng tản thương.

Dù vậy, TĐT cũng căn dặn 4 tên lính Thượng, phải cố gắng đẩy chiếc “băng-ca” đã bó chặt thân của Chuẩn Úy Vinh... vào trong lòng phi cơ trực thăng, cùng với 3 tên tù binh do Trung Sĩ I Hòa Y Tá áp tải, và một người nữa dường như là Thiếu Úy Lâm thì phải.

Hai anh này tuy bị thương nhưng tương đối nhẹ, nên phải nhận thêm lệnh áp giải tù binh trao cho Phòng 2/BCH/BĐQ/QK2, rồi mới đi nhà thương điều trị. Từ xa, một đoàn trực thăng dần dần hiện ra, gồm 2 chiếc võ trang và một chiếc trực thăng loại chở quân.

Họ được báo trước là đừng đáp ngay trái “khói đỏ” tại bãi đáp bên trong Căn Cứ, mà phải đáp ở ngoài phi trường nơi cổng sau của Tiểu Đoàn, vì địch quân sẽ pháo kích vào nơi trái khói đỏ, mà không ngờ rằng mình đáp ngoài phi trường.

Quả đúng như vậy, khi trái khói đỏ được bật lên, thì hàng chục quả pháo đủ loại thi nhau nổ gần đó.

Trực thăng võ trang tha hồ tống hết đạn, vào vị trí đề-pa các loại súng pháo kích của chúng.

Trong khi đó, chiếc trực thăng chở quân tìm cách đáp nhanh xuống phi trường, và vội vàng bốc người rồi bay vút lên, mang theo cả chiếc “băng-ca” với xác của Vinh.

Ôi trong suốt cuộc chiến bị địch bao vây 57 ngày đêm, chỉ có duy nhất xác chết của Chuẩn Úy Nguyễn-Văn-Vinh là được đưa về Pleiku mà thôi !

Các người khác đều phải vùi nông một năm tại Căn Cứ, vì từ đó cho đến gần hai tháng sau, cũng không có chiếc trực thăng nào đến trại nữa.

Ấu đó cũng là do cái tâm địa hiền hòa, và tác lòng luôn hướng về Phật Pháp mà Vinh được phù trợ như thế chăng ?

Đó là lời kết luận của một số người Kinh còn sống, về sau này bình phẩm như thế. Bởi vì, trực thăng liên lạc hoặc chở quân, thì khó lòng mà phi công chịu chở xác chết của binh sĩ.

Nhưng lợi dụng trong lúc trực thăng đáp nhanh, và cất cánh cấp thời dưới làn mưa pháo của địch quân, ta tống đại “băng ca” bó xác Vinh vào lòng phi cơ, dù cho họ có muốn phản đối cũng không còn kịp nữa, vì phi cơ đang bốc lên cao.

Nếu lại hạ cánh để thả xác của Vinh xuống, từ chối không chịu chở, thì nguy hiểm vô chừng.

BCH Tiểu đoàn biết làm như thế có thể là sai nguyên tắc, nhưng trong lúc giao tranh cùng địch và với tình thế này, đưa được xác của Vinh về Pleiku, cũng trấn an được tâm lý chung của các quân nhân người Kinh trong trại... nhiều chớ chẳng phải là không.

Đến bây giờ, quả thật người viết không còn nhớ đó là trực thăng thuộc Phi Đoàn nào ?

Phi Đoàn 229 hoặc Phi Đoàn 235 thuộc Sư Đoàn 6 Không Quân ? Dù Phi Đoàn nào thì cũng xin có một lời xin lỗi, và cảm ơn quý bạn đã đưa được xác của Vinh về Pleiku.

Đại Úy Nguyễn-Thành-Tâm theo chiếc Trực Thăng nêu trên, cùng 2 lính Kinh và 5 lính Thượng cùng vào trình diện TĐT. Đại Úy Tâm từng là Đại Đội Trưởng ở Liên Đoàn 4 BĐQ tại Cần Thơ.

Liên Đoàn 4 này rất nổi tiếng sát Cộng, vì với 5 Tiểu Đoàn trực thuộc gồm : Tiểu Đoàn 41 BĐQ ở Cao Lãnh, Tiểu Đoàn 42 BĐQ ở Cần Thơ, Tiểu Đoàn 43 BĐQ ở Vĩnh Long, Tiểu Đoàn 44 BĐQ ở Quận Cái Răng, Cần Thơ, và Tiểu Đoàn 32 BĐQ ở Quận Bình Minh, Cần Thơ, được dân chúng tặng cho danh hiệu là Ngũ Hồ Miền Tây.

Các Tiểu Đoàn BĐQ này với các danh xưng nào là Cọp Đen, Hùm Xám Miền Tây, Cọp Ba Đầu Rắn, vv... mà các Tiểu Đoàn Tây Đô, Tiểu Đoàn Cửu Long của giặc Cộng nghe đến phải hãi kinh, vì chúng đã từng bị các Tiểu Đoàn BĐQ này đánh cho te tua, phải chạy trốn chết.

Bản thân Tiểu đoàn Trưởng TĐ/88/BĐQ/Biên Phòng, cũng đã từng là Đại Đội Trưởng của các Tiểu Đoàn 44 cũng như 43 BĐQ, và là Trưởng Ban 3 của Tiểu Đoàn 42 BĐQ, tức Tiểu Đoàn Cọp Ba Đầu Rắn.

Sở dĩ có tên Cọp Ba Đầu Rắn, là do chính giặc Cộng vì khiếp đảm mà đặt tên cho, để chúng dạn dò nhau hễ chạm súng với Cọp Ba Đầu Rắn thì phải “chém vè”, tức là bỏ chạy.

Lý do là có nhiều lần, bọn chúng chạm trán chỉ với 3 Đại Đội của Tiểu Đoàn 42 BĐQ thôi – mà các quân nhân trong 3 Đại Đội này đều mặc đồ “rằn-ri”, mũ sắt cũng sơn “rằn-ri” với hình “đầu cọp” đang nhe răng chực vồ mồi – đánh cho các Tiểu Đoàn Tây Đô, Cửu Long, nhất là Tiểu Đoàn 307 của chúng không còn manh giáp, cho nên chúng mới đặt cho danh xưng đó. Các Tiểu Đoàn BĐQ nói trên, mỗi Tiểu Đoàn có đến 4 Đại Đội tác chiến.

Có thể nói Đại Úy Tâm được bổ sung chức vụ Tiểu Đoàn Phó cho Tiểu Đoàn, cùng các binh sĩ vừa đến, khiến các quân nhân trong đơn vị đều lên tinh thần, vì họ không còn lo sợ bị bỏ rơi nữa.

Nhất là TĐT được thêm một cánh tay đắc lực, vì Đại Úy Tâm rất dạn dày kinh nghiệm chiến trường.

Ngày N+16 : Dịch vẫn pháo kích cầm chừng sáng, trưa, chiều, tối tổng cộng vài trăm quả đủ loại. Sĩ Quan Truyền Tin của Tiểu Đoàn không biết đã lấy tin bằng cách nào, hoặc là rà máy Siêu Tần Số, hoặc được các Sĩ Quan Truyền Tin cùng khóa ở các đơn vị cao cấp hơn, cho biết là : “Có một Lữ Đoàn Dù đã đến phối trí tại Kontum” (Sau này được biết đó là Lữ Đoàn 2 Dù đến Kontum ngày 2 tháng 4 năm 1972).

Tin này được Tiểu Đoàn Trưởng, và Sĩ Quan Truyền Tin, cùng đồng ý loan tin để trấn an tinh thần binh sĩ, rằng hy vọng một Tiểu Đoàn của Lữ Đoàn Dù này sẽ đến giải tỏa cho Dakpek.

Ngày N+17 : Được lệnh chuẩn bị bãi đáp cho trực thăng đến tiếp tế gạo, muối và lương khô, sẽ đến lúc 12 giờ trưa. Nghe tiếng trực thăng từ xa vọng lại, là Vẹm lại bắt đầu pháo vào Căn Cứ và phi đạo. Khi đoàn trực thăng 5 chiếc gồm một trực thăng chỉ huy (C&C), hai chiếc trực thăng võ trang, và hai chiếc chở đầy gạo muối cùng lương khô.

Khi còn cách trại khoảng 3, 4 cây số thì đạn phòng không bắn lên dữ dội. Đoàn trực thăng dường như trúng đạn phòng không của bọn chúng, nên quay đầu bay về hướng Kontum.

Trong Căn Cứ dùng “ống dòm”, nhìn thấy hai chiếc trực thăng chở gạo muối, lương khô bay lảo đảo, và lương thực bị đập nhàu xuống rừng. Có lẽ hai chiếc này bị trúng đạn quá nhiều, nên đập bỏ các bao gạo muối cho nhẹ... mà ráng lét về Kontum chẳng ! Nhưng vì quá xa, Căn Cứ cũng không thể nào cho quân ra tìm kiếm được, đành dùng tối đa súng 105 ly bắn vào nơi đó để mong phá hủy mà thôi.

18. Được Thả Dù Tiếp Tế

Ngày N+18 : Lúc 11 giờ sáng, có chuyến thả dù tiếp tế thực phẩm tươi lần đầu tiên cho Căn Cứ. Đó là do chiếc C.130 cất cánh từ Nha Trang bay cao khoảng 9, 10 ngàn bộ. Sau khi viên phi công người Phi Luật Tân liên lạc với Căn Cứ để xin hướng gió, và thả kiện hàng thực phẩm xuống, rồi bay thẳng.

Có thể nói viên phi công này rất tài giỏi ! Anh ta thả dù thật chính xác vào đúng mục tiêu, tức là nằm bên cạnh phi trường Caribou ở vùng đất trống. Thiếu Úy Nguyễn-Tôn-Tòng, Đại Đội Trưởng Đại Đội Chỉ Huy Công Vụ của Tiểu Đoàn, đã điều động Đại Đội lấy được hết các thực phẩm tiếp tế đó rất an toàn, mặc dù địch cố pháo vào địa điểm thả dù, cũng như pháo mạnh mẽ vào bên trong Căn Cứ.

Ta cũng phản pháo dữ dội để lấn át bọn chúng, nhằm yểm trợ cho toán quân lấy hết số thực phẩm nói trên. Số thực phẩm tươi gồm lạp xưởng, tôm khô, thịt heo, thịt gà, rau cải đủ loại, kể cả nước mắm, nước tương... đủ cho đơn vị dùng khoản một tuần lễ. Tuy rằng thực phẩm bị rớt trong vũng nước đọng do trận mưa hồi đêm để lại, nhưng nhìn chung thì như nắng hạn gặp mưa rào, ai nấy cũng đều lên tinh thần thấy rõ. Trong ngày này, SQ Truyền Tin cũng báo riêng cho TĐT biết là : Thị Xã An Lộc ở Vùng III Chiến Thuật đang bị địch tấn công.



Ngày N+19 : Chuyên thả dù tiếp tế lần thứ hai cũng khoản 11 giờ sáng. Người phi công liên lạc xuống Căn Cứ cũng cho biết ông ta là người Phi Luật Tân, và sẽ thả dù tiếp tế đạn súng Cối 81 và 60 ly, theo “Công Điện Khẩn” yêu cầu của đơn vị trong mấy ngày trước.

Thượng Sĩ Bảng vẫn là người liên lạc cho hướng gió với phi cơ C.130, vì anh ta có nhiều kinh nghiệm trong việc hướng dẫn thả dù như thế này, trong mấy trận Việt Cộng bao vây Căn Cứ vào những năm 1968 và 1970 vừa qua.

Nhưng lần này thì chiếc dù với kiện hàng toàn đạn súng Cối, bay tuốt về hướng Tây của Căn Cứ cách đến 2, 3 cây số, tức là rơi trong tầm tay của địch. Có lẽ vì hôm nay gió khá mạnh nên thất bại chẳng?...
Thôi đành tặng không cho Vẹm số đạn súng Cối này !...

Bởi hầu hết số lính Dân Sự Chiến Đấu người Thượng nay cải tuyền thành lính BÐQ, họ chưa có lần nào được gửi đi quân trường để học tập về chiến thuật tác chiến. Nếu điều động họ đi tiến chiếm từng mục tiêu, theo chiến thuật tác chiến cấp Trung Đội, Đại Đội, thì họ khá lúng túng và dễ thất bại. Nhưng về phòng thủ thì họ rất giỏi, xem như trong mười mấy ngày qua, biết bao nhiêu lần bọn Vẹm tấn công mãnh liệt vào Căn Cứ, nhưng đều bị họ đẩy lui.

Cho nên với tình thế này, Tiểu Đoàn không dám điều quân xuất trại, để tìm kiếm chiếc dù với kiện hàng đạn súng Cối đã bị thả lạc hướng vừa qua, mà chỉ ước chừng tọa độ nơi chiếc dù đó rớt, rồi pháo các loại súng cầu vồng của ta vào nơi đó, để cầu may có thể phá hủy nó được.
Còn bọn Vẹm thì pháo vào Căn Cứ cũng không ít, để khiến ta khó điều động quân xuất trại.

Mục đích là để chúng bò ra chiếc dù lạc đó mà kiếm chác vậy...

19. Ta Chơi Trò “Ăn Đêm”

Ngày N+20 : Hôm nay vào lúc 11 giờ lại có thả dù tiếp tế, lần này là một dù đạn Pháo Binh 105 ly thả khá chính xác nơi được chỉ định. Thiếu Úy Nguyễn-Tôn-Tòng đã điều động binh sĩ chuyên chở số đạn này về Căn Cứ một cách an toàn. Rồi thì cũng như thường lệ, địch cũng pháo vào ta lúc nhất lúc khoan để khùng bố tinh thần.

Ban chiều, Đại Úy Tiểu Đoàn Phó đề nghị là đêm nay, ông ta sẽ chọn một Tiểu Đội rồi đích thân chỉ huy, gồm lính Trinh Sát gan dạ của Tiểu Đoàn có cả Kinh lẫn Thượng, sẽ đột kích vào địa điểm ở phía Bắc cách Căn Cứ khoảng gần 2 cây số. Nơi này, địch đặt mấy khẩu 82 và 61 ly pháo rất nhiều vào Căn Cứ, và đó cũng là địa điểm gần đơn vị nhất. Đúng 9 giờ đêm thì xuất phát, và họ đã tiến gần sát đến địa điểm, nghe cả tiếng cười nói của bọn Vẹm đực, cái...

Thế là bao nhiêu đạn phóng lựu M.79 của cả Tiểu Đội bắn xối xả vào nơi đó. Tiếng đàn ông đàn bà bị thương la khóc và tiếng súng AK 47 bắn trả lại. Đoàn lính “ăn đêm” rút lui an toàn, và các loại súng cầu vòng của ta cũng pháo liên miên vào đó.

Nhờ vậy mà từ giờ trở đi, nơi đó không còn có địch đặt súng để pháo kích ta nữa.

Ngày N+21 : Thiếu Úy Nguyễn-Tôn-Tòng, Đại Đội Trưởng Đại Đội Chỉ Huy Công Vụ đang ngồi trước cửa hầm cá nhân, điều động các binh sĩ thuộc quyền, mau chóng phản pháo lại đợt pháo kích vào buổi sáng của Cộng quân, thì gặp nạn...

Đây là công việc điều động phản pháo thường xuyên vào buổi sáng, của các Đại Đội Trưởng và Trung Đội Trưởng, mỗi khi nghe tiếng pháo “đề-pa” của địch.

Hôm nay họ lại pháo kích nhiều hơn, từ Hỏa Tiễn 122ly, Cối 120 ly cho đến 82 ly và Cối 61 ly cả ngàn quả bay tới tấp vào Căn Cứ.

Không hiểu sao lại có cả hai loại đạn 60 ly và 81 ly của ta, cũng được địch pháo vào Căn Cứ nữa.

Suy đoán là chiếc dù thả kiện hàng của hai loại đạn Cối này, bị rơi vào tay địch hôm trước, hôm nay chúng dùng nó bắn lại ta ?

Chẳng lẽ đạn Cối 60 ly của ta kích hỏa được bởi súng Cối 61 ly, và đạn 81 ly của ta cũng kích hỏa được từ súng Cối 82 ly của Vem chẳng ? Hay trong kiện hàng được cho biết là đạn Cối 60 và 82 ly bị rơi vào tay Vem, có kèm theo cả hai loại súng Cối đó nữa, nên chúng mới lấy “gậy ông mà đập lưng ông” được ?

Sau này theo thông báo của Phòng 4 Bộ Chỉ Huy BĐQ Quân Khu 2, thì mới biết là kiện hàng đạn thả lạc đó, có hai loại súng Cối 60 và 81 ly bổ sung cho đơn vị.

Đau đớn thay lần pháo kích “gậy ông đập lưng ông” này, có một quả 81 ly, rơi vào giao thông hào ăn thông vào hầm chỉ huy của Thiếu Úy Tòng và Trung Sĩ I Đức, khiến hai anh gục ngã trong nỗi bàng hoàng đau đớn của các anh em còn lại.

Càng đau đớn vô bờ bến hơn nữa là người vợ trẻ của Trung Sĩ I Đức, đang mang bầu đứa con đầu lòng 6 tháng... phải ôm thây chồng ngất lịm đau thương !

Hai anh là sĩ quan, và hạ sĩ quan Lực Lượng Đặc Biệt của trại được cải tuyền sang BĐQ, lại siêng năng và có tinh thần trách nhiệm rất cao, nay ngã gục quả thật là một thiệt thòi lớn lao cho đơn vị.

20. Kiện Hàng Đạn Pháo Binh 105 Thả Dù Phát Nổ

Ngày N+22 : Địch vẫn pháo kích khá mạnh mẽ, trong đó có cả súng Cối 60 và 81 ly của ta nữa. Ta vẫn phản pháo như thường lệ.

Địa điểm đặt pháo của địch ở phía Bắc Căn Cứ, nơi mà Đại Úy Tâm đột kích hôm đó tới nay coi như im lặng hoàn toàn.

Đó cũng là điều đỡ lo cho Căn Cứ, vì nơi đó nhìn thấy được hết chiều dọc của phi đạo Caribou, và dễ dàng pháo khống chế phi đạo này mỗi khi có phi cơ lên xuống.

Trong ngày, cũng có một phi vụ thả dù đạn Pháo Binh 105 ly, nhưng rơi về phía Tây của Căn Cứ và cũng khá xa, cho nên không thể lấy về được, đành phá hủy bằng cách bắn súng Cối 81 ly vào nơi đó.

Đạn 81 ly cũng gần hết, nên ta không dám bắn tới đa đạn vào kiện hàng, mà chỉ bắn vài chục quả nhằm tiêu diệt bọn Vẹm, bò ra kiểm ăn kiện hàng đó mà thôi.

Vì theo suy đoán, có thể bọn chúng tưởng rằng : chiếc dù thả lạc đó là thực phẩm gạo muối, giống như các kiện hàng gạo muối do trực thăng đã thả lằm trong ngày N+17.

Hoặc lại có thể là kiện hàng đạn Cối 60 và 81 ly, thả lạc giống như ngày N+19 vừa qua... Hay ít ra là bọn chúng cũng cắt được một số vải của cây dù, để làm chăn mền vậy.

Tuy nhiên, được báo cho biết kiện hàng đó toàn là đạn Pháo Binh 105 ly, thì không cần phá hủy cũng không sao, vì Vẹm đâu có Pháo Binh 105 ly mà xử dụng loại đạn này...

Không ngờ... kiện hàng đó sau này đã giết chết 18 lính, và làm bị thương 21 lính khác, toàn là lính Thượng thuộc Đại Đội Chỉ Huy Công Vụ của Tiểu Đoàn.

Đây là một cái tang chung cho Căn Cứ, vì trong cuộc chiến mà Tiểu Đoàn 88 BĐQ Biên Phòng, tức Căn Cứ Dakpek, bị địch tấn công bao vây và pháo kích liên tục 57 ngày đêm, mà số binh sĩ chết cũng không bằng lần nổ kiện hàng đạn pháo 105 ly này :

“Số là sau khi bị địch bao vây đến sáng ngày N+57, lúc 12 giờ trưa máy bay B.52 đến bỏ 4 Box chung quanh Căn Cứ và Chi Khu Dapek, coi như khu vực được giải tỏa, vì không còn một bóng dáng nào của quân Việt Cộng bao vây cả.

“Nhưng liên tiếp cả tháng sau, mỗi ngày đều có máy bay đến thả dù tiếp tế đạn dược và thực phẩm cho Căn Cứ.

“Trong khi thả, có một kiện hàng gồm đạn M.16 và M.60, cùng một kiện hàng loại đạn Carbine và Colt 45, rơi gần kiện hàng đạn Pháo Binh 105 ly đã thả lạc trong ngày N+22 nói trên.

“Trưởng toán đi lấy hàng thả dù bây giờ là một Trung Sĩ cải tuyền người Thượng, tên Stung-Kon thay thế Thiếu Úy Tòng và Trung Sĩ I Đức đã chết.

“Hắn ta báo cáo về cho biết kiện hàng đạn 105 ly bị thả lạc đó... nay lún khá sâu xuống đất. Nhưng nhìn rõ thì thấy còn nguyên, có thể mang về Căn Cứ cho Pháo Binh sử dụng được.

“Lệnh từ BCH Tiểu Đoàn bắt buộc hắn phải kiểm tra kỹ, nếu không thể mang về được, thì cho người trở về Căn Cứ lấy chất nổ đem ra phá hủy kiện hàng 105 ly đó. Hoặc tìm cách rào lại và đánh dấu nguy hiểm, để dân làng đi vào rừng kiếm củi dừng đến gần.

“Hắn cả quyết là có thể mang về được. Nhờ vùng đó đất khá bằng phẳng, lại có đường mòn đến gần kiện hàng, nên dùng xe GMC của trại mang về dễ dàng.

“Thế là chiều tối hôm đó, số đạn pháo binh nói trên, và hai kiện hàng loại đạn M.16 và M.60 cùng đạn Carbine, đạn Colt 45, được đem về tạm chất tại sân cò. Sáng mai sẽ chuyển các loại đạn đó... sang đồi của Pháo Binh và kho đạn ở đồi Đại Đội 2, vì xe GMC không thể đến các nơi đó được.

Sáng ngày hôm sau, toán binh sĩ được điều động ra đó để ngồi lựa phân biệt các loại đạn M.16, đạn Carbine và đạn Colt 45 cùng M.60, bởi vì khi thả dù xuống các thùng đạn bằng gỗ bị bể, vỡ tung ra.

“Còn các thùng đạn bằng kim loại thì méo mó văng đạn ra ngoài, các binh sĩ phải hốt tất cả các loại đạn vung vãi dưới đất đó, bỏ vào trong xe chở về để phân loại sau.

“Các thùng gỗ của kiện hàng đạn Pháo Binh 105 ly cũng bị bể, các binh sĩ phải ôm từng trái đạn chất đồng hồi đêm, nay chia nhau mỗi anh vác một hoặc hai trái đem về đồi Pháo Binh cách đó khoảng gần 100 thước.

“Nhưng trong lúc chia nhau vào lấy đạn vác lên vai, một anh lính Thượng bị vượt tay, khiến một trái đạn rớt vào trong đồng đạn bị va chạm mạnh, làm cả đồng đạn phát nổ tức khắc... kèm theo nhiều tiếng la thê thảm. Tất cả mọi quân nhân tại đó đều ngã rạp.

“Toán lính đứng bên đồng đạn Pháo Binh coi như không còn ai sống sót, và cũng không tìm được hình hài nguyên vẹn, vì đầu, mình, tay chân, ruột gan, phèo phổi bay văng tứ tung xa hàng 50 thước chung quanh cột cờ.

“Toán ngồi lựa loại đạn nhỏ gần đó cũng vừa chết vừa bị thương không chừa một ai.

“Thật là kinh hoàng và khủng khiếp vô cùng ! Có điều đáng ngạc nhiên là cột cờ không hề bị gãy, lá cờ Vàng Ba Sọc Đỏ vẫn bay phát phới.

“Đến chừng cho hạ xuống nửa cột cờ để tang cho những người vừa tử nạn, mới phát giác được “một tròng con mắt” với máu đã khô còn dính trên lá cờ.

“Sợ rằng vì cái chết thảm thương của đồng đội, mà có khi là có cả bà con của những lính Thượng còn lại, khiến họ phản uất nổi loạn chăng ?

“Mà nếu họ nổi loạn thì mấy chục SQ, HSQ, và binh sĩ người Kinh trong trại, sẽ bị chúng trói gô dâng nạp cho Việt Cộng thì xong đời. Hoặc họ nổi súng giết chết hết rồi theo V.C cũng nên ?

“Tiểu Đoàn có đánh Công Điện “Thượng Khẩn”, yêu cầu BCH/BĐQ/QK2 cử phái đoàn điều tra vụ nổ, đồng thời gọi các toán Chiến Tranh Chính Trị xuống Căn Cứ để trấn an tinh thần binh sĩ.

“Nhưng lúc đó tình hình tại Kontum rất nguy ngập nên không được thỏa mãn. BCH/BĐQ/QK2 chỉ khuyên Tiểu Đoàn phải tự lo liệu mọi việc trấn an mà thôi.

“Để giải quyết cấp thời... BCH Tiểu Đoàn đã phải nhanh chóng phát thực phẩm, gạo muối, khá nhiều cho gia đình các binh sĩ bị chết và bị thương.

“Lại lo chôn cất các xác chết tại bãi tập hợp, nơi đã chôn các SQ và HSQ cũng như binh sĩ bị tử trận... trong cuộc tấn công bao vây của Việt Cộng vừa qua.

“Đồng thời làm báo cáo cho số người chết là tử trận vì đạn pháo của V.C, và được truy thăng một cấp, để gia đình họ được hưởng tiền tử tuất”.

Trở lại trận đánh với Ngày N+23 và 24 : Hai ngày liên tiếp Căn Cứ được thả dù 4 kiện hàng đạn súng Cối 60 ly và 81 ly, vì rất cần để phản pháo lại địch quân. Cũng may là 4 dù tiếp tế đó đều rớt bên trong hàng rào của Căn Cứ, nên ta nhận được đầy đủ. Nhịp độ pháo kích hàng ngày của họ cũng có phần giảm sút, chỉ khi có thả dù thì họ mới pháo nhiều hơn, nhưng các loại 120 ly, 122 ly hầu như không còn bị pháo nữa.

Ngày N+25 : Ta được thêm một dù tiếp tế lương tươi, lần này C.130 cất cánh từ Sài Gòn.

Còn hai xác chết của Thiếu Úy Tòng và Trung Sĩ I Đức đã dậy mùi, mà trực thăng thì không có để chở về nhà xác ở Pleiku. Trong khi đó thì SQ Truyền Tin của đơn vị nghe lóm được trên hệ thống truyền tin của Quân Đoàn II, cho biết là Căn Cứ Charlie của Tiểu Đoàn Nhảy Dù đang bị địch tràn ngập.

Tình hình tại Dakô nơi có BTL/Sư-Đoàn 22 BB trấn giữ đang rất nguy ngập. Vì vậy mà rất khó lòng có trực thăng tản thương cho ta được.

Đêm hôm đó đành phải chôn xác Thiếu Úy Tòng, và Trung Sĩ I Đức bên cạnh mộ của Thiếu Úy Hà và Thượng Sĩ I Nê, trong nỗi đau lòng chung của mọi người !

Còn nhớ Thiếu Úy Tòng, Thiếu Úy Hà và Chuẩn Úy Vinh, hồi Tết Nhâm Tý 1972 vừa qua, đều chuyền tay nhau đọc một cuốn sách nổi tiếng hơn thập niên về trước.

Đó là cuốn “Đời Phi Công” của Nhà Văn Toàn Phong Nguyễn-Xuân-Vinh :

“Ba anh rất mê cốt chuyện, và thán phục về sự học vấn, của Nhà Văn kiêm Nhà Bác Học VN nổi tiếng trên thế giới này.

“Có lần họ ao ước, là mong được gặp mặt ông Toàn Phong để thỏa lòng ngưỡng mộ.

“Sự ao ước của họ quả thật là mò kim đáy bể, vì hiện tại nghe đâu ông Toàn Phong là nhà Bác Học của Mỹ, làm việc trong Cơ Quan Không Gian Hoa Kỳ, là một cơ quan mà vấn đề an ninh rất chặt chẽ. “Chính viên Tiểu Đoàn Trưởng hiểu một cách đại lược đã cho họ biết như thế, nhưng anh nào trong bọn họ cũng cho là “biết đâu... rồi sẽ gặp được thì sao ?”...”

“Không ngờ 37 năm sau, chính Nhà Văn Toàn Phong Nguyễn-Xuân-Vinh, với tư cách Chủ Tịch Hội Đồng Đại Diện Tập Thể Chiến Sĩ VNCH Hải Ngoại, đến chủ tọa buổi lễ Chiến Sĩ Trận Vong tại Thành phố Kỹ Nghệ Xe Hơi Detroit, Michigan, vào ngày 7 tháng 11 năm 2009, do Trung Tâm Điều Hợp Tập Thể Chiến Sĩ VNCH Vùng Trung Bắc Hoa Kỳ tổ chức.

“Trung Tâm Trưởng của Trung Tâm Điều Hợp đó, lại là viên Tiểu Đoàn Trưởng của Tiểu Đoàn 88 BĐQ Biên Phòng, tức Căn Cứ Dakpek khi xưa.

“Ông ta đã từng nghe lời ao ước của họ, và cũng đã chôn hai người trong số họ... tại vùng đồi núi Dakpek đau thương, bởi tình hình bắt buộc.

“Mà hỡi ơi ! cho đến bây giờ... nắm xương tàn của họ, vẫn còn đầy tro tro cùng tuế nguyệt.

“Lúc sống các anh không thể nào gặp được Nhà Văn kiêm Nhà Bác Học này, nay trong buổi lễ Chiến Sĩ Trận Vong dưới sự chủ tọa của người, và chính viên TĐT trước kia đã đọc điều văn, chiêu hồn tất cả các chiến sĩ VNCH vì quốc vong thân, trong đó có các anh...

“Thôi thì sống khôn thác thiêng, nay hồn linh các anh được diện kiến như thế, tuy âm dương đôi ngã, nhưng tin chắc cũng được thỏa nguyện phần nào...”

Ngày N+26 và 27 : Địch chỉ pháo kích cầm chừng bằng các loại đạn 60, 61, 81, và 82 ly, mục đích là quấy rối Căn Cứ, khiến sự sinh hoạt di chuyển của đơn vị phải rất thận trọng. Hễ nghe tiếng “đề-pa” pháo kích của chúng, là tất cả mọi người đang đi lại trên giao thông hào, hoặc gần miệng hầm thì phải lập tức nhảy vào đó trú ẩn, chờ cho dứt pháo kích rồi lại tiếp tục đi lại. Vấn đề đi lấy nước cũng thế, vì thỉnh thoảng chúng cũng pháo kích vào địa điểm lấy nước này, nhưng không có thiệt hại nào đáng kể. Bên đồi của Chi Khu ít bị pháo kích hơn, vì chỉ có một ngọn

đòi phòng thủ với chu vi hẹp, nên các quả đạn pháo thường rơi bên ngoài sườn đòi nhiều hơn là bên trong. Có điều là cho tới ngày hôm nay, họ vẫn ăn toàn là lương khô mà thôi.

Ngày N+28+29 và 30 : Liên tiếp trong 3 ngày này, Căn Cứ nhận được 3 dù thả tiếp tế gồm 2 dù toàn đạn dược đủ loại. Một dù toàn những bao gạo chỉ xanh, và những thùng “Gạo Sấy”, cũng do C.130 từ Sài Gòn bay đến thả khá chính xác. Cả 3 kiện hàng đều rơi xuống gần phi trường, tuy các thùng đạn có bị méo mó và bị bể, nhưng 80% vẫn còn tốt. Các bao gạo tuy cũng có bị bể khá nhiều, nhưng vẫn còn dùng được đến 70%.

Căn Cứ vẫn cứ báo cáo là bị hư hao đến quá nửa, và tiếp tục xin thêm, vì đây là hai thứ cần thiết nhất cho sự sống còn của Căn Cứ. Có đạn dược để vững tâm phòng thủ. Có gạo để trấn an lòng binh sĩ Thượng.

Với kiện hàng gạo này, BCH/Tiểu Đoàn cho phát phụ trội cho toàn thể binh sĩ, và gia đình của họ ở trong Căn Cứ. Có thể nói là họ rất mừng rỡ, vì có gạo là vật liệu cần thiết để họ làm “Rượu Cần”. Nếu là “Gạo Sấy” thì thời gian làm “Rượu Cần” sẽ nhanh hơn gạo trắng. Rượu Cần coi như thức uống cần thiết lúc nào cũng phải có... của già trẻ gái trai người Thượng. Men để làm rượu, thì gia đình nào cũng có dự trữ khá nhiều, vì Câu Lạc Bộ của đơn vị mỗi lần được mua hàng về bán, thì men rượu và bột ngọt là ưu tiên một, và được gia đình binh sĩ mua hết trong thời gian ngắn mà thôi.

Ngoài gạo và gạo sấy ra, họ còn làm Rượu Cần bằng bắp, bo bo, lúa mì và lúa mạch mà họ thường trồng trong rẫy của họ. Rượu Cần làm bằng các loại hạt bắp, bo bo, lúa mì đó có phần ngon hơn là gạo. Nhưng gạo sấy vẫn là thứ làm rượu nhanh và dễ nhất, vì không phải ủ hoặc ngâm nhiều ngày trong nước, giống như là gạo thường.

Tuy trong cảnh chiến đấu sống còn, nhưng binh lính người Thượng trong trại vẫn nhin ăn, để lấy gạo gầy Rượu Cần mà uống cho lên tinh thần. Bởi thế, nếu phát gạo có phần dư thừa cho họ trong lúc này, là nâng cao tinh thần chiến đấu của họ hơn bao giờ hết vậy.

Ngày N+31 : Có hai chiếc trực thăng chở quân, đến bổ sung quân số cho Tiểu Đoàn BĐQ, và kể cả bên Chi Khu.

Nhưng... cho biết là trực thăng sẽ đáp trên Đai Quan Sát của Chi Khu Dakpek, ở đỉnh đồi 1270m. Được biết là một tháng qua, kể từ ngày Dakpek bị tấn công đến giờ, tiền đồn ở cao độ 1270m này do Chi Khu phụ trách vẫn được bình yên, tức là không bị tấn công hay pháo kích của giặc Cộng. Nói đúng hơn thì do địa thế tiền đồn này nhỏ hẹp, đường lên đó có nhiều dốc cao rất khó đi.

Chỉ với một Tiểu Đội phòng thủ trên đó, mà một Đại Đội V.C. tấn công chưa chắc chiếm được, lại còn bị tiêu hao nặng nề nữa là đằng khác. Còn muốn pháo kích lên đó cũng rất trở ngại, vì pháo 10 quả có khi bị rơi xuống vực thẳm cả 10, chưa chắc lọt được vào bên trong. Có lẽ vì thế mà V.C. để yên cho nó. Cứ 15 ngày thì Chi Khu cho đổi phiên. Họ cũng đã đổi phiên được một lần. Lần này tuy chưa đến ngày đổi phiên, nhưng được lệnh cùng một Đại Đội BĐQ mở đường lên đó, để giữ an ninh một bãi đáp trực thăng duy nhất, mà mỗi lần chỉ đáp được có một chiếc mà thôi.

Từ 7 giờ sáng, Đại Đội 1 của Tiểu Đoàn 88 BĐQ Biên Phòng, đã cùng Địa Phương Quân của Chi Khu Dakpek hành quân lên đỉnh 1270m đó, dọc đường không có chạm địch, vì ta đạt được yếu tố bất ngờ. Hai nữa là trong khi Đại Đội 1 xuất phát di chuyển, thì ba hướng còn lại, Tiểu Đoàn cho pháo kích tối đa vào những điểm nghi ngờ đóng quân của bọn chúng để đánh lạc hướng.

Đến 3 giờ chiều, thì hoàn tất việc an ninh bãi đáp trên đỉnh 1720m, và đã thấy hai chiếc trực thăng chở quân xuất hiện. Chiếc trực thăng thứ nhất đáp xuống, trong khi chiếc thứ hai đang bay vòng quanh gần đó để chờ tới phiên, thì phòng không của địch từ các sườn núi phía bên kia, bắn lên trực thăng tới tấp.

Chiếc thứ nhất đáp xuống an toàn, có 8 quân nhân người Kinh bổ sung cho BĐQ nhảy xuống, họ mang theo mấy thùng đựng Pin cho truyền tin, cùng thư từ bưu tín... Trong toán này có Hạ Sĩ Sơn mang máy PRC. 25, báo tin cho Tiểu Đoàn biết là đã xuống bãi đáp an toàn.

Bên Tiểu Đoàn có cho ba thầy trò thuộc toán đặt Sensor do Quân Đoàn II biệt phái, tháp tùng về lại Pleiku để xin hoán đổi toán Sensor khác. Kế đến là chiếc thứ hai đáp xuống, bổ sung lính Địa Phương Quân và Nghĩa Quân cho bên Chi Khu, và cũng có người tháp tùng về Kontum. Không biết chiếc trực thăng nào bị trúng đạn phòng không, mà Hạ Sĩ Sơn báo cho biết là “chuồn chuồn nó đái trên đầu tôi”, tức là có xăng từ trên trực thăng chảy xuống trúng đầu anh ta.

Nhưng hai chiếc trực thăng đã xong nhiệm vụ, và đang bay thẳng về Kontum. Đến khi còn thấy lờ mờ ở phía xa, thì một trong hai chiếc phát nổ. Hạ Sĩ Sơn đang ở trên triền núi cao báo cáo như vậy, vì y nghe tiếng nổ lớn từ hướng đó, và có ánh lửa phụt lên.

Ngày N+32 và 33 : Địch vẫn pháo kích như thường lệ, nhưng không có thiệt hại nào đáng kể.

Máy bay C.130 do phi công người Đại Hàn, từ Sài Gòn bay đến thả dù tiếp tế một kiện hàng loại đạn Cối 60 và 81 ly, ta nhận được dễ dàng. Nhưng có một kiện hàng thực phẩm tươi lại rơi về phía Tây-Bắc của Căn Cứ cách xa khoảng 3, 4 cây số. Ta có điều động lính ra lấy hàng, nhưng bất thành vì hỏa lực Đại Liên, Thượng Liên của địch ngăn chặn khá mạnh. Cho đến chiều tối rồi... mà vẫn không lấy được kiện hàng thực phẩm này, trời lại mưa tầm tã, đành pháo Cối 81 ly vào đó để hy vọng có thể phá hủy, rồi báo cáo thất lạc mà thôi.

Ngày N+34, 35, 36, 37 : Áp lực vây hãm bên ngoài của địch vẫn không sút giảm, ta lại rà máy nghe được tin Tân Cảnh bị thất thủ.

Trong những ngày này, Căn Cứ nhận được thêm một kiện hàng thả dù đạn Cối 60 và 81 ly nữa, cùng một dù những loại đạn nhỏ, và một dù tiếp tế thực phẩm tươi do C.130 từ Sài Gòn bay ra thả.

Trong kiện hàng thực phẩm tươi này, lại có cả những bích chương ghi “Hoan hô Chiến Sĩ An Lộc” và các báo Tiền Tuyến, Chiến Sĩ Cộng Hòa, cùng nhiều Nhật Báo xuất bản tại Sài Gòn, đều có bài viết hoan hô, và ca tụng tinh thần dũng cảm của các chiến sĩ tử thủ An Lộc.

Có lẽ đây là kiện hàng thực phẩm tươi dành cho An Lộc, nhưng máy bay C.130 thả dù bốc lằm, rồi thả xuống cho Dakpek chăng ?

Hoặc vì Dakpek đánh Công Điện Thượng Khẩn, xin tiếp tế lương tươi mà không thỏa mãn được, vì một dù thực phẩm tươi đã bị máy bay thả lạc mục tiêu trong ngày N+33 vừa qua. Do đó, nay tạm lấy của An Lộc để thỏa mãn cho Dakpek cũng nên.

Dù sao thì đường tiếp tế cho An Lộc vẫn gần hơn Dakpek, và Mặt Trận An Lộc lại vang rền khắp thế giới, nên có rất nhiều hội đoàn, đoàn thể của tư nhân, tình nguyện đóng góp tài vật lực, nên việc thả dù tiếp tế thực phẩm tươi cho An Lộc rất dồi dào. Vì thế mà san sẻ một ít cho Dakpek đang đói khát... cũng chưa biết chừng? Mọi người trong Căn Cứ đoán già đoán non như vậy, rồi đọc báo và ăn bánh mì, với cá hộp Sumaco và Fromage Đầu Bò rất ngon miệng.

Chẳng thế mà gần một tháng sau, mặc dù Dakpek đã được giải tỏa, ta vẫn còn được thả dù tiếp tế thực phẩm tươi, nhưng với những bích chương và báo chí, ca ngợi tinh thần chiến đấu dũng cảm của các chiến sĩ Tiên Đoàn Tổng Lê Chân, tức Tiểu Đoàn 92 BĐQ Biên Phòng. Lúc đó, ta mới biết được Căn Cứ Tổng Lê Chân cũng đang tử thủ sống còn vậy.

Ngày N+38, 39, 40 : Lúc này địch vẫn pháo kích, nhưng yếu ớt hơn những ngày trước, trong khi ta lại pháo kích thật nhiều vào những điểm nghi ngờ đặt súng của chúng.

Có kiện hàng toàn đạn Pháo Binh 105 ly, kiện hàng toàn gạo sấy, và kiện hàng đạn Cối 60 và 81 ly được thả dù xuống, tất cả đều rơi gần phi trường Caribou, nên ta lấy được dễ dàng.

Ngày N+41 : Một ngày như mọi ngày, ta vẫn ăn sáng, ăn trưa, ăn tối bằng đạn pháo của bọn Vem như thường lệ, nhưng ta trả đũa cũng có phần trội hơn. Đêm này, trại Benhet, tức Căn Cứ Biên Phòng Bạch Hồ do Tiểu Đoàn 95 BĐQ Biên Phòng trấn giữ, bị giặc Cộng tấn công có 10 xe tăng T.54 yểm trợ.

Liên tiếp nhiều ngày sau nữa, cũng bằng T.54 và đặc công tấn kích, nhưng Tiên Đoàn Benhet vẫn giữ vững. Ta còn bắn cháy 5 chiếc T.54 của chúng.

Tại Tiểu Đoàn 95 BĐQ Biên Phòng lúc đó có Trung Tá Lê-Chữ, cùng Trung Tá Lê-Thành-Long, và BCH cấp Liên Đoàn nhẹ đến yểm trợ. Hai vị Trung Tá này có dùng máy Siêu Tần Số liên lạc với Tiểu Đoàn Trưởng Dakpek, để thông báo tình hình cùng nhau.

Trung Tá Lê-Chữ từng là Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 32 BĐQ, đóng ở Quận Bình Minh thuộc tỉnh Cần Thơ, và Trung Tá Lê-Thành-Long (hiện ở Minnesota) từng là Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 42 BĐQ, tức Tiểu Đoàn Cọp Ba Đầu Rắn đóng ở Cầu Rạch Ngỗng, Cần Thơ, nên có thừa khả năng giáng cho giặc Cộng một đòn chí tử, làm bỏ xác 5 chiếc tăng T.54 trong vòng rào phòng thủ của Căn Cứ Benhet như đã nêu trên.

Ngày N+42, 43, 44, 45, 46 : Địch vẫn pháo kích cầm chừng, ta phản pháo lại với số lượng nhiều hơn.

Hầu như ngày cách ngày, Căn Cứ đều có thả dù tiếp tế đạn dược, thuốc men, gạo muối. Hễ dù tiếp tế nào rơi ở phía Tây của Căn Cứ, cách xa từ hai cây số trở lên, thì không thể lấy được. Kiểm điểm từ trước đến giờ, ta đã mất vào vùng phía Tây đó đến 6 dù, mà đa số lại là những dù đạn Cối 60 và 81 ly. Cũng vì vậy mà ta bị “gậy ông đập lưng ông”... bằng chính đạn Cối 60 và 81 ly của ta khá nhiều!

Ba hướng còn lại là Bắc, Nam, và Đông coi như ta đã làm chủ tình hình. Thỉnh thoảng cũng có tiếng pháo kích “đề-pa” từ các hướng Bắc và Đông, nhưng sau khi ta phản pháo lại, thì chúng im hơi. Đến vài ngày sau, mới lại nghe tiếng “đề-pa” pháo rải rác ở những nơi đó, nhưng tình hình mỗi ngày một sáng sủa hơn lên.

Còn phía Nam thì có mấy làng Thượng nằm sát Chi Khu, nhất là làng Pleibom có Địa Phương Quân và Nghĩa Quân chiến đấu rất hăng hái, nên địch cũng khá e dè, không dám đặt súng ở vùng đó... Trong thời điểm này, ta cũng được thêm một dù thực phẩm tươi, cũng với những câu khẩu hiệu “Hoan hô chiến thắng An Lộc, Hoan hô những chiến sĩ anh hùng An Lộc”.

Thượng Sĩ Bảng cũng có liên lạc được với Mohawk trong ngày thứ N+45, và nhờ nó bay quan sát vòng quanh Căn Cứ. Mohawk cho biết là không thấy có hầm hố mới, và bọn Vẹm cũng không bắn lên phi cơ nữa. Sau đó thì hẳn chào từ giã và bay thẳng, ta không còn liên lạc được nữa, mặc dù thỉnh thoảng vẫn còn nghe tiếng động cơ Mohawk bay ở phía Hạ Lào.

Từ Ngày N+47 đến N+52 : Trong thời gian này ta được C.130 cất cánh từ Sài Gòn, bay đến thả dù tiếp tế đạn dược, gạo muối dồi dào. Đa số dù thả, ta đều lấy được, tuy cũng phải vất vả vì đạn pháo kích của lũ Vẹm.

Ngày N+53 : Truyền Tin của Tiểu Đoàn cho biết, V.C. bắt đầu tấn công Căn Cứ Biên Phòng Tổng Lê Chân, do Tiểu Đoàn 92 BĐQ Biên Phòng trấn giữ ở Vùng III Chiến Thuật. Ngày này không hiểu sao địch lại im hơi lặng tiếng, không pháo kích vào Dakpek quả nào ?

Từ Ngày N+54 đến N+56 : Hỏa lực pháo kích của địch vẫn có trở lại, từ sáng trưa chiều tối, nhưng số đạn pháo vào Căn Cứ và bên Chi Khu cũng ít dần. Trái lại, đạn Pháo Bình 105 ly của ta, lại bắn tối đa vào những hóc núi ven rừng, cách xa trại năm bảy cây số, và đạn Cối 81 ly thì bắn khá nhiều ở tầm gần hơn.

21. 4 Box B.52 Kết Liễu Trận Vây Hãm Của Việt Cộng

Ngày N+57 : Buổi sáng sớm địch vẫn còn pháo vào Căn Cứ, lần này tiếng “đề-pa” từ 3 hướng Đông, Bắc và Tây của Căn Cứ khoảng vài chục quả loại 82 ly, và có một vài quả 81 ly xen lẫn.

Đến độ 11 giờ trưa, Bộ Chỉ Huy BĐQ/QK2 thông báo bằng hệ thống Siêu Tần Số cho biết :

“Lúc 12 giờ trưa sẽ có B.52 thả bom gần Căn Cứ. Tiểu Đoàn phải mở máy trực với phi cơ, để kịp thời cho tất cả mọi người ra khỏi hầm trú ẩn trước khi thả bom.

“Đó là để tránh bị sức dòn ép sẽ làm tức ngực, hoặc bị hộc máu nếu ta còn ở trong hầm”.

Đến gần 12 giờ trưa, thì thành linh hệ thống máy PRC. 25 của ta nhận được tin bằng tiếng Mỹ, rằng tất cả binh sĩ và gia đình phải ra khỏi hầm ngay lập tức, chừng 3 phút nữa sẽ có B.52 thả bom sát ngay Căn Cứ. BCH Tiểu Đoàn liền thông báo cho Chi Khu Dakpek nguồn tin trên, và ra lệnh mọi người phải ra khỏi hầm trú ẩn.



Đúng 3 phút sau... thì nghe có tiếng phi cơ bay rất cao, và trời ơi... một Box B.52 thả xuống phía Tây Căn Cứ cách Đồi Đại Đội 3, Đồi Tiên Đồn Đại Đội 3, và Đồi Chỉ Huy Công Vụ chưa đầy một cây số, nơi mà trước đây, Mohawk đã từng báo cáo là địch đào hầm hố rất nhiều.

Hàng loạt tiếng nổ long trời lở đất, kéo dài rất lâu mới chấm dứt. Khói đen lẫn đất đá bay mù mịt cả một góc trời. Tất cả mọi người đều đứng trên mặt hầm vỗ tay reo cười khoái chí. Lại tiếp tục có tiếng nổ hàng loạt

dài, cũng long trời lở đất, khói bay mù mịt ở sườn phía đông cách Căn Cứ chừng một cây số. Tiếng reo hò vui mừng cũng vang động khắp cả Tiểu Đoàn, Chi Khu, và dân chúng trong các làng Thượng tử thủ kế Chi khu. Thế rồi Box B.52 ở hướng Bắc Căn Cứ lại vang lên, và cuối cùng là một Box ở phía Nam hơi xa, vì có mấy làng Thượng gần đó.

Tất cả 4 Box B.52 này đều đánh vào mục tiêu đúng như Tiểu Đoàn đã xin với ông John P. Vann trong những ngày đầu địch tấn công. Có lẽ đây là lần đầu tiên, binh lính và dân chúng ở vùng Dakpek này, mới thấy rõ ràng trước mắt cảnh Bom B.52 trải thảm một cách kinh hoàng ! Trong hai trận Việt Cộng tấn công vào Dakpek trước đây, chỉ nghe thuật lại là có Biệt Kích Quân nhảy xuống tiếp cứu, chứ không nghe có sự hiện diện của B.52.

Lần này, mọi người mới mục kích rõ được - một phần nhỏ nào - về sức mạnh của Không Lực Hoa Kỳ...

Vừa chấm dứt tiếng nổ của Box B.52 cuối cùng, và chờ cho tiếng phi cơ bay đi xa, lập tức vợ con binh sĩ trong trại, trong Chi Khu, và dân chúng trong các làng Thượng gần Chi khu, đều chạy ủa ra những cánh rừng chung quanh vùng Dakpek. Họ thi nhau chạy như thế là có hai mục đích :

- Một là tìm đến hàng chục dù thả lạc ngoài Căn Cứ, để kiếm thực phẩm, gạo, muối, lương khô, vải dù, giầy dù, vv...
- Hai là ra thăm lại “cái rẫy” của họ, mà gần hai tháng qua đã bỏ phế, để thu hoạch những hoa màu còn sót lại. Nhất là đào những ché rượu chôn giấu ở đó, để đem về tối nay uống rượu mừng “Ông Cộng” đã bị chết hết. Căn Cứ cũng lập tức cho 3 Trung Đội ra lục soát ba hướng Đông, Tây, và Bắc để tìm chiến lợi phẩm.

Kết quả là thấy xác Việt Cộng chết văng tứ tung, đầu, mình, tứ chi không còn nhận dạng được nữa. Nhiều súng cộng đồng và cá nhân cũng bị cháy cong queo. Có cả son, nôi, cũng bị bể thành nhiều mảnh. Tóm lại là không còn một móng V.C nào nữa cả. Họ đã bị vùi chôn dưới hàng mấy chục hố bom B.52, mà hố nào cũng rộng khoảng gần 10 thước đường kính, và sâu hút. Ta chỉ thu được một súng B.40, và

một AK.47 còn nguyên vẹn mà thôi.

Giá mà sau khi... xin với ông John Paul Vann 4 Box B.52 từ ngày đầu địch tấn công, và được Bom B.52 trải thảm liền ngày hôm sau, thì giặc Cộng đã bị tiêu diệt hết... Căn Cứ sẽ không bị chết một cách oan uổng thêm những Chuẩn Úy Vinh, Thiếu Úy Tòng và Trung Sĩ I Đức nữa... Cũng như làm gì... có tiếp tế thả dù rất tốn kém. Làm gì... có kiện hàng 105 ly thả lạc, để rồi sau đó giết chết 18 lính Thượng một cách oan uổng tại sân cò! Làm gì... có chiếc trực thăng bị nổ trên không, theo như lời của Hạ Sĩ Sơn báo cáo... là “Chuòn chuòn nó đáí trên đầu tôi”. Và... cũng biết đâu, dân làng lại bị chết thêm ít nhiều gì nữa, trong 57 ngày đêm tên bay đạn lạc đó !...

Đây có phải là định mệnh oan nghiệt cho những tử sĩ, và những dân lành vô tội này chăng? Vì 4 Box B.52 đối với ông John P. Vann là... nằm trong quyền định đoạt của ông kia mà. Ông chỉ ra lệnh, là B.52 từ Thái Lan sẽ thi hành nhiệm vụ ngay tức thời. Thế mà mãi tới ngày thứ 57 mới có B.52 trải thảm... Rồi thì... đến trưa ngày thứ 57 mà B. 52 mới trải thảm đó, Sĩ Quan Truyền Tin lại rà được tin: Bọn Vẹm đã bao vây tỉnh Kontum bằng mấy Sư Đoàn, và rất nhiều xe tăng T.54 cùng tham chiến.

Hằng mấy tuần lễ liên tiếp sau đó, mặc dù Dakpek đã được giải tỏa, nhưng không có chiếc trực thăng nào đến thăm trại cả. Có lẽ vì tình hình Kontum đang quần thảo sống còn với bọn Vẹm, cho nên các phương tiện không yểm phải dành hết cho mặt trận này.

Việc thả dù tiếp tế đạn dược, thực phẩm tươi, vẫn được các phi cơ C.130 xuất phát từ Sài Gòn bay đến thi hành nhiệm vụ. Căn Cứ Dakpek lại có dịp dùng thực phẩm tươi của Tổng Lê Chân, theo như những bích chương và báo chí, hoan hô tinh thần chiến đấu anh dũng, của các chiến sĩ Tiên Đoàn Biệt Động Quân Biên Phòng Tổng Lê Chân bất khuất... Mãi đến ngày 15 tháng 6, mới có trực thăng đến Dakpek, và từ đó, mọi sinh hoạt bình thường trở lại cho đến năm 1974, Dakpek bị Tăng T.54 của V.C. cày nát, và ta mất vĩnh viễn Căn Cứ khá trọng yếu này.

22. Đồi Dòng Tường Nhớ và Kết Luận

Với tư cách là người chịu trách nhiệm chỉ huy chiến đấu 57 ngày đêm – chống lại trận đột kích, bao vây, pháo kích, và tiêu hao lực lượng phòng thủ của Việt Cộng – tại Căn Cứ của Tiền Đồn Biên Phòng Dakpek, từ ngày 18-3-1972 đến ngày 14-5-1972; kẻ viết bài này xin nghiêng mình, và thấp nén hương lòng tưởng nhớ đến Sĩ Quan, Hạ Sĩ Quan, và Binh Sĩ Thượng cũng như Kinh tại Tiền Đồn này, đã hy sinh anh dũng đền nợ quốc gia!

Hỡi ơi ! sau 38 năm dài ròng rã, biết bao sự vật đổi dời, thế mà các bạn vẫn phải “hồn tử sĩ gió ù ù thổi”, nơi góc núi ven rừng cực Bắc Kontum. Nhất là các bạn Hà, Nê, Tòng, Đức... sau khi vùi nông một năm, trong bãi tập họp của Căn Cứ nêu trên, mà cho đến giờ này vẫn còn nằm tại đó... đìu hiu cùng nắng sớm mưa chiều! Và... 5 vị Hạ Sĩ Quan làm cố vấn cho các làng Thượng kia, đã chết hoặc mất tích ngay buổi đầu nổ súng... cùng Trung Sĩ Thanh bị bắt làm tù binh, không biết giờ đây sống thác thế nào...

Xin nhận nơi đây một lời nhớ thương và cầu nguyện :

- Nếu còn sống xin được bình an, thân tâm thường lạc.
- Nếu đã bỏ mình nơi chiến địa, hay trong ngục tù đau thương của Cộng Sản, xin hồn linh sớm về cõi thiên đàng !
- Còn bạn Nguyễn-Văn-Vinh nữa, xác thân đã được gia đình đắp diêm, mồ yên mả đẹp, và với tấm lòng chân thật hiền hòa, luôn hướng về Phật pháp, chắc giờ này linh hồn cũng được hòa nhập vào cõi hư vô.
- Giờ đây, với xác thân của một người lính già tỵ nạn, tạm cư trong vùng Bắc Mỹ xa xôi lạnh giá này, xin gửi đến linh hồn của tất cả các đồng đội từ Sĩ Quan, Hạ Sĩ Quan, đến Binh Sĩ Thượng cũng như Kinh những lời u uất qua “Bài

Thơ Buồn “Gởi Chiến Trường Xưa” sau đây :

*Người lính già... ngậm ngùi nghe nỗi nhớ...
Từ tâm tư... hiện lại chiến trường xưa !
Mấy mươi năm ... mà chừng như mới đó,
Đời chiến chinh... đường sinh tử không ngờ !*

Ở nơi đó... đất tiền đồn heo hút,
Ta cùng nhau... chiến đấu giữ biên cương !
Núi đá rùng rương... sóng triền miên thiếu hụt,
Tóc thề ai... quên bằng mộng yêu đương !
Ôi nhớ quá... từng đêm dài đợi giặc,
Chiến hào khuya... ta thềm ngủ từng cơn !
Rồi giặc đến... chúng phải đành phơi xác...
Dưới kềm gai... vùi dập những linh hồn !
Tiếng đạn réo... từng thân người gục ngã,
Giữa rừng khuya... thấp sáng hỏa châu buồn !
Tiếng xung phong... nghe nức lòng gan dạ,
Máu đào rơi... rơi tả giọt mưa tuôn !
Ôi trận chiến... hơn tháng dài tử thủ,
Trong hầm sâu... địa đạo lỗ châu mai !
Pháo kích dập dồn... pháo ngày chưa đủ,
Pháo từng cơn... theo gió hú đêm dài !
Rồi đau đớn... trong khói mù cát bụi,
Các anh đành... gục ngã tuổi xuân xanh !
Thương tiếc quá... những mảnh đời ngắn ngủi,
Đành dở dang... mộng tử chí bình sinh !
Cũng từ đây... đất cao nguyên lạnh giá,
Xác bạn, thù... thối rã dậy mùi tanh !
Đào cạn đất đồi... chôn vùi vôi vã...
Gói Pông-Sô ... buồn bã kiếp nhân sinh !
Giờ nơi đó... chập chờn theo vách núi,
Gió vờn trắng... rừng đẫm lệ mù sương !
Hỡi anh linh... những u hồn đồng đội,
Có buồn chăng... nhìn đất nước tang thương !
Còn thân tôi... tấm hình hài tóc bạc,
Tuổi già nua... theo kiếp sống tha phương !
Nhớ chiến trường xưa... nổi ngậm ngùi man mác,
Thương các anh... còn mả lạc mồ hoang !
Xương các anh... xương lính thù trộn lẫn,
Giữa rừng thiêng... cực bắc đất Kontum !

Mấy mươi năm... nào có ai nguyện khấn,
Nén tàn hương... thấp quỳên khói mông lung !
Ôi trận đánh... chúng ta giành chiến thắng,
Dù các anh ngã gục... vẫn vui chung !
Thế mà nay... mình cúi đầu lẳng lặng,
Tủi hờn thương... cho đất nước khôn cùng !
Các anh nhẽ... dù xương tàn mả lạnh,
Nhưng hồn linh... còn phảng phất với quê hương !
Tám thân tôi... sẽ chết già cô quạnh,
Nơi xứ người... thể phách lấm sầu vương !
Các anh nhẽ... thôi đừng buồn sự thế,
Chỉ làm trai... mình chẳng thẹn thân danh !
Cuộc thành bại... chỉ là trò dâu bể,
Đổi dời theo... vận nước quá điêu linh !
Nhớ các anh... dập vùi thây một nắm,
Bài thơ buồn... gửi đến chiến trường xưa !
Giờ nước mất... chúng mình đều u ần,
Thương đời mình... sống, chết, cũng bơ vơ !

Rồi... đến năm 1974, Việt Cộng đã dùng chiến xa san bằng Dakpek.
Lại thêm một số sĩ quan, hạ sĩ quan, binh sĩ Thượng-Kinh, thuộc Tiểu
Đoàn 88 Biệt Động Quân Biên Phòng, có nhiệm vụ trấn giữ Căn Cứ này,
cùng Chi Khu Dakpek và những thường dân vô tội, phải phơi xác ngay
tại hầm trú ẩn, hoặc nơi chiến đấu của mình !

Viên Tiểu Đoàn Trưởng sau cùng là Thiếu Tá Nguyễn-Ngọc-Di, cùng
toàn bộ các cấp thuộc quyền còn sống sót, đều bị bắt làm tù binh và bị
áp tải vô cùng gian khổ, từ đó theo đường mòn Hồ Chí Minh, ra tận các
trại tù ngoài Bắc, đến Hoàng Liên Sơn núi rừng giá buốt âm u... Cuối
cùng thì :

- Đất nước loạn ly...
- Ngày 30-4-1975 lại đến...
- Cộng Sản Bắc Việt cưỡng chiếm Miền Nam...

- Chính thể Việt Nam Cộng Hòa sụp đổ...
- Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa bị bức tử...
- Người sống thì tang thương...
- Kẻ chết thì xiêu mô lạc mả...

Cả một triệu quân hùng dũng thưở xưa, nay đành phải rẽ ghé tan đàn, mỗi người một nẻo trên bước đường đất khách lưu vong... với tóc bạc da mồi, đành ngậm ngùi thương cho cảnh nước mất nhà tan... mà :

*“Phong trần đến cả sơn khô,
Tang thương đến cả hoa kia cỏ này” (Cung Oán Ngâm Khúc).*

Xin các bạn quân nhân đã sống, hoặc đã từng liên quan chiến đấu... trong thời điểm của 57 ngày đêm tử thủ tại Dakpek đó, nếu đọc được bài viết “Ốc Đảo Bị Bỏ Quên” này, xin liên lạc về tác giả với Email : Nhathong@Sbcglobal.net để trước là chúc mừng nhau còn sống sót đến bây giờ, sau là xin góp lời hoàn chỉnh hơn cho bài viết, vì trí nhớ của tác giả còn thiếu sót ít nhiều.

Michigan, ngày 14 tháng 5 năm 2010
Nhật Hồng Nguyễn-Thanh-Vân